

UBND HUYỆN AN LÃO
TRƯỜNG MN QUỐC TUẦN

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục, năm học 2024-2025

TT	Nội dung	Kết quả dự kiến đạt được trong năm học	
		Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Tên chương trình giáo dục mầm non thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về hợp nhất Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục Mầm non. Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm thông tư số Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 và thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo. - Nhà trường xây dựng mục tiêu nâng cao và nội dung GD phù hợp với trẻ từng độ tuổi; Chương trình Can thiệp sớm cho trẻ có nhu cầu GDĐB; GD kỹ năng sống 	
II	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được	Nhà trẻ	Mẫu giáo
1	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	- Cân nặng: 97% trẻ phát triển bình thường	- Cân nặng: 97% trẻ phát triển bình thường
2	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 3 lần/năm và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. - Thực hiện chương trình giáo dục đúng quy định - Các lớp có đủ đồ dùng, thiết bị dạy học. - Chuyên cần đạt 90% trở lên, trẻ 5 tuổi đạt 93-95% trở lên. Bé ngoan đạt 95% trở lên. - Khảo sát kiến thức trẻ cuối năm đạt từ 95% trở lên; không có trẻ không đạt. - Không có dịch bệnh xảy ra trong trường. - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. 	
3	Chất lượng giáo dục trẻ	Giúp trẻ phát triển hài hòa về các mặt thể chất,	Giúp trẻ phát triển hài hòa về các mặt thể chất,



		<p>những câu nói đơn giản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có một số hiểu biết ban đầu về bản thân và các sự vật, hiện tượng gần gũi quen thuộc. <p>PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</p> <p>* Đạt: 88% trở lên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói. - Biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản bằng lời nói, cử chỉ. - Sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu. - Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói. - Hồn nhiên trong giao tiếp. <p>PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MĨ</p> <p>* Đạt: 88% trở lên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức về bản thân, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi. - Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi. - Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt. - Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, xé dán, xếp hình; thích nghe đọc thơ, kể chuyện.. 	<p>* Đạt: 95% trở lên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh. - Có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định. - Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau. - Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu. - Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán. <p>PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</p> <p>* Đạt: 95% trở lên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày. - Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...). - Diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày. - Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện. - Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của
--	--	---	--

N L
JNG
NC
TU
*

IV	<p>Các hoạt động hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở GDMN (nếu có)</p>	<p>Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ bao gồm: chăm sóc dinh dưỡng; chăm sóc giấc ngủ; chăm sóc vệ sinh; chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn.</p> <p>- Hoạt động giáo dục trẻ bao gồm: hoạt động giao lưu cảm xúc, hoạt động với đồ vật, hoạt động chơi, hoạt động chơi – tập có chủ đích, hoạt động ngày hội, ngày lễ.</p> <p>- Hoạt động tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.</p>	<p>Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ bao gồm: ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân; chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn.</p> <p>- Hoạt động giáo dục trẻ bao gồm: hoạt động chơi; hoạt động học; hoạt động lao động; hoạt động ngày hội, ngày lễ.</p> <p>- Hoạt động tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.</p> <p>- Tổ chức các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động trải nghiệm khám phá cho trẻ trong cũng như ngoài lớp học.</p>
----	--	--	--

Quốc Tuấn, ngày 28 tháng 9 năm 2024



Lê Thị Cúc

Biểu mẫu 1.2

UBND HUYỆN AN LÃO
TRƯỜNG MẦM NON QUỐC TUẤN

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục thực tế
Năm học 2024-2025

T T	Nội dung		Kết quả thực tế đạt được trong năm học									
			Toàn trường			Trong đó chia ra						
			Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo			
			Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi	
1	Huy động trẻ	Tổng số trẻ đi học	409	100	Đảm bảo chỉ tiêu được giao			76	76	132	125	
		Trẻ học nhóm ghép	0									
		Trẻ học 2 buổi/ngày	409	100				76	76	132	125	
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập	0	0 %								
2	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	Trẻ được tổ chức ăn bán trú	409	100				76	76	132	125	
		Trẻ được cung cấp chế độ và khẩu phần ăn đảm bảo theo nhu cầu khuyến nghị	409	100				76	76	132	125	
3	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn	Trẻ được khám sức khỏe định kỳ	409	100				76	76	132	125	
		Trẻ được cân-đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định	409	100				76	76	132	125	
		Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ cân nặng theo chiều cao (trẻ từ	Trẻ phát triển bình thường									
			Trẻ suy dinh dưỡng gầy còm mức độ vừa									



	cho trẻ	61 tuổi trở lên tính theo chỉ số BMI)	Trẻ thừa cân											
			Trẻ béo phì											
4	Chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần		409	100			76	76	132	125			
		Trẻ đi học chuyên cần			93			76	76	132	125			
		Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ được đánh giá ở mức "Đạt"											
			Trẻ được đánh giá ở mức "Cần cố gắng"											
			Trẻ được đánh giá ở mức "Chưa đạt"											
		Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN												
Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ														

Quốc Tuấn, ngày 28 tháng 9 năm 2024



HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Cúc



**UBND HUYỆN AN LÃO
TRƯỜNG MẦM NON QUỐC TUẤN**

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất
Năm học 2024-2025

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng		Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	15	-
1	Phòng học kiên cố	15	2,56 m ²
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	5196 m²	12,7 m²
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1.200 m²	2,93 m²
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	750m ²	1,83 m ²
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	185 m ²	0,45 m ²
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	235 m ²	0,57 m ²
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)		
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	70m ²	0,17 m ²
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	100 m ²	0,24 m ²
8	Phòng tin học, ngoại ngữ		
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	1350 bộ	3,3 bộ
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	80 bộ	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	10	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		



	Máy tính; máy in	15	
	Máy chiếu	1	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Tủ lạnh	1	
2	Máy xay thịt	2	
3	Tủ sấy bát	1	
4	Tủ hấp cơm	1	
5	Máy lọc nước	1	
6	Tủ đun nước sôi tự động	1	

XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Số lượng (m ²)	
			Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1	15	15
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*			

(*Theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối Internet	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
XVII	Cổng trường	X	

Ngô Quyền, ngày 28 tháng 9 năm 2024



Lê Thị Cúc

